

BÁO CÁO
CÔNG TÁC Y TẾ THÁNG 01 NĂM 2019
(Từ ngày 26/12/2018 đến 20/01/2019)

Tháng 01 năm 2019, Ngành Y tế Lào Cai đã triển khai thực hiện các hoạt động công tác chuyên môn theo Kế hoạch thực hiện Đề án số 7 “Phát triển y tế, chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân”, chỉ tiêu kế hoạch nhà nước năm 2019 và Chương trình mục tiêu Y tế - dân số, kết quả cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG TÁC Y TẾ THÁNG 01/2019

1. Chương trình mục tiêu Y tế - dân số

a) Dự án 1: Phòng, chống một số bệnh truyền nhiễm nguy hiểm và các bệnh không lây nhiễm phổ biến

- Phòng chống lao, phong, sốt xuất huyết:

+ Phòng chống bệnh lao: Khám sàng lọc: 328 bệnh nhân, lũy kế: 328 BN đạt 10,8% KH năm; BN lao các thể phát hiện: 16 BN, lũy kế: 16/240 BN đạt 6,7% KH; lũy kế tỷ lệ điều trị khỏi: 24/28 đạt tỷ lệ 85,7%.

+ Phòng chống bệnh phong: Không phát hiện bệnh nhân phong mới. Số BN đang quản lý: 19 (giám sát sau điều trị: 07; chăm sóc tàn tật: 12).

- Phòng chống sốt rét: Không phát hiện bệnh nhân sốt rét; tổng số lam, test xét nghiệm: 413.

- Phòng chống các bệnh tăng huyết áp, đái tháo đường và rối loạn nội tiết, chuyển hóa khác: Tổng số khám nội viện: 3.494, lũy kế: 3.494/35.000 lượt BN (đạt 10% KH năm). Tổng số BN đang quản lý điều trị: 3.494 (ĐTĐ: 1.892, basedow: 515, suy giáp: 272, BC đơn thuần: 35, bệnh tuyến giáp khác: 780).

- Duy trì thực hiện hoạt động bảo vệ sức khỏe tâm thần cộng đồng và trẻ em tại 164/164 xã, phường.

b) Dự án 2: Tiêm chủng mở rộng

Tiêm chủng thường xuyên trong tháng: Số trẻ <1 tuổi được TCDD: 675, lũy kế: 675/14.292 (đạt 4,7% số trẻ); tiêm vắc xin viêm gan B trong 24 giờ đầu sau sinh: 545/592 (đạt 92,1%); tiêm uốn ván cho PNCT: 668, lũy kế 668/14.292 (đạt 4,7%).

c) Dự án 3: Dân số và phát triển

- Hoạt động công tác dân số - KHHGD:

Tiếp nhận, cấp phát các phương tiện tránh thai, dự trữ thuốc, vật tư dịch vụ KHHGD. Thực hiện sàng lọc trước sinh cho 65 trường hợp, không phát hiện trường hợp dị tật; sàng lọc sơ sinh 142 trẻ, không có ca nguy cơ cao.

Duy trì hoạt động mô hình giảm tình trạng tảo hôn và kết hôn cận huyết tại 16 xã/ 07 huyện. Duy trì truyền thông nhằm giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh tại 100% xã, phường; giám sát triển khai Đề án Giảm tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh tại 104 câu lạc bộ.

Biến động dân số đến hết tháng 12/2018: Tổng số trẻ sinh ra: 11.858, số nữ: 5.476, tỷ số giới tính khi sinh: 116 trẻ trai/100 trẻ gái; số sinh con thứ 3 trở lên là 1.629, tỷ lệ sinh con thứ 3 (+): 13,74%.

- Hoạt động chăm sóc sức khỏe người cao tuổi: Triển khai thực hiện quản lý sức khỏe người cao tuổi; tổng số người cao tuổi (từ 60 tuổi trở lên): 55.575 người; số người cao tuổi được quản lý và khám sức khỏe định kỳ: 9.181.

- Hoạt động chăm sóc SKSS: Số PN đẻ: 1.273, số PN đẻ được quản lý thai: 1.175 (92,3%); số PN đẻ được khám thai 3 lần/ 3 thời kỳ: 785 (61,7%); tổng số bà mẹ và trẻ sơ sinh được chăm sóc sau sinh: 839 (66,2%); số PN đẻ được cán bộ y tế đỡ: 1.077 (84,6%). Có 01 trường hợp tai biến sản khoa do uốn ván sơ sinh tại huyện Sa Pa.

- Hoạt động cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em: Cân, đo và theo dõi tăng trưởng cho trẻ em <5 tuổi bị suy dinh dưỡng, số trẻ em <5 tuổi đã thoát khỏi suy dinh dưỡng: 103; số PNCT được uống viên sắt/viên đa vi chất: 1.005.

d) Dự án 4: An toàn thực phẩm

Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 02/01/2019 về việc đảm bảo an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán và các Lễ hội Xuân Kỷ Hợi 2019.

Thực hiện kiểm tra 42 cơ sở thực phẩm, 33 cơ sở đạt TCVS (78,6%), nhắc nhở: 06 cơ sở; xử lý hành chính 03 cơ sở.

Test nhanh: 664 mẫu, 650 mẫu đạt TCVS (chiếm 98%), 14 mẫu không đạt do (+) tính với Phóc môn, phẩm màu, thuốc trừ sâu.

Tiếp nhận 09 bản tự công bố sản phẩm của 04 cơ sở. Tổ chức 01 lớp tập huấn cho 38 cán bộ y tế tuyến tỉnh, huyện triển khai thực hiện các quy định mới trong quản lý ATTP.

Trong tháng không xảy ra ngộ độc thực phẩm cấp tính.

e) Dự án 5: Phòng, chống HIV/AIDS

- Thông tin, giáo dục và truyền thông: PTTT đại chúng: 233 buổi/ 2.081 phút; trực tiếp tại xã, phường trọng điểm: 108 buổi/3.003 người tham gia; tại xã, phường khác: 161 buổi/4.045 người.

- Can thiệp giảm tác hại dự phòng lây nhiễm HIV/AIDS: Số lượt người NCMT được tiếp cận: 6.440; số lượt PNMD được tiếp cận: 1.867; cấp phát: BKT sạch: 81.837 chiếc.

- Hỗ trợ điều trị HIV/AIDS: Số người nhiễm HIV/AIDS quản lý: 1.299, số bệnh nhân nhận thuốc: 885, lũy kế: 1.467. Số phụ nữ mang thai được tư vấn, xét nghiệm và trở lại nhận kết quả: 1.613.

Điều trị thay thế nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone tại 07 cơ sở: Số BN đang điều trị: 1.462/1.400 (đạt 104,4% KH).

- Tình hình dịch HIV: Số BN nhiễm HIV mới phát hiện: 06 (lũy kế: 3.022 người), số người nhiễm HIV còn sống: 1.533; không có bệnh nhân AIDS mới (lũy kế: 2.501 người), số bệnh nhân AIDS còn sống: 1.012; số BN AIDS tử vong: 01, lũy kế số bệnh nhân AIDS tử vong: 1.489.

f) Dự án 6: Bảo đảm máu an toàn và phòng, chống một số bệnh lý huyết học

Thực hiện an toàn truyền máu, 100% đơn vị máu được sàng lọc HIV trước khi truyền. Triển khai các hoạt động phòng chống một số bệnh lý huyết học.

g) Dự án 7: Quân dân y kết hợp

Phối hợp cùng Ban chỉ huy Quân sự tỉnh Lào Cai rà soát hồ sơ khám tuyển nghĩa vụ quân sự của công dân chuẩn bị nhập ngũ.

h) Dự án 8: Theo dõi, kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện chương trình và truyền thông y tế

- Thực hiện theo dõi, kiểm tra, giám sát các tuyến.

- Truyền thông - GDSK: Truyền thông gián tiếp 94 tin, bài, ảnh; truyền thông trực tiếp tại cộng đồng 33.389 lần với 69.721 lượt người tham gia. Nội dung về công tác chỉ đạo điều hành của Sở Y tế, tuyên truyền kiến thức đảm bảo ATTP phòng chống dịch bệnh trong dịp Tết Nguyên Đán, phòng chống tác hại thuốc lá...

2. Kết quả các công tác chuyên môn, chuyên ngành

2.1. Phòng chống dịch bệnh, thiên tai, thảm họa

Công tác giám sát dịch bệnh được duy trì thường xuyên, chỉ đạo kịp thời hoạt động giám sát, kiểm tra và phòng chống các dịch bệnh nói chung, dịch bệnh lưu hành tại địa phương, cảnh báo nguy cơ bệnh dịch bệnh nguy hiểm khác; chú trọng giám sát dịch bệnh trước, trong và sau dịp Tết Nguyên Đán 2019. Duy trì các tổ giám sát dịch bệnh, thường trực công tác phòng chống dịch bệnh, thiên tai.

Tình hình dịch bệnh trong tháng 01: Không xảy ra các dịch bệnh nguy hiểm; một số bệnh truyền nhiễm như cúm mùa, quai bị, tiêu chảy xảy ra rải rác tại các huyện, thành phố được giám sát phát hiện, điều trị kịp thời khỏi bệnh.

Bệnh thủy đậu tại xã Trì Quang huyện Bảo Thắng: Ca bệnh đầu tiên xuất hiện ngày 21/12/2018 tại trường Mầm non Sao Mai, xã Trì Quang. Từ ngày

28/12/2018 đến nay không có ca mắc mới, tổng số ca mắc: 21 ca. Tất cả ca bệnh đã được điều trị khỏi.

Ngành y tế đã triển khai tuyên truyền về dấu hiệu, đường lây, cách phòng tránh... của bệnh; cho trẻ mắc bệnh nghỉ học, cách ly điều trị tại nhà; cấp phát Cloramim B, hướng dẫn nhà trường pha, lau khử khuẩn lớp học, phòng ở; thực hiện chế độ theo dõi, giám sát, báo cáo ca bệnh theo ngày.

- Số phơi nhiễm đã tiêm vắc xin phòng dại: 141 người; tiêm huyết thanh kháng dại: 28 người. Không có trường hợp tử vong do dại trong tháng.

(Thống kê các bệnh truyền nhiễm gây dịch chi tiết tại Phụ lục số 1).

2.2. Công tác khám chữa bệnh

Công tác khám chữa bệnh được thực hiện tốt tại các tuyến, đảm bảo chế độ thường trực cấp cứu 24/24 giờ; sẵn sàng tiếp nhận, điều trị kịp thời các ca bệnh; thực hiện nghiêm các quy định về tinh thần, thái độ, trách nhiệm phục vụ nhân dân trong các cơ sở khám, chữa bệnh công lập.

Công tác KCB BHYT được đảm bảo; phối hợp với BHXH tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong công tác khám chữa bệnh BHYT tại các cơ sở khám chữa bệnh.

Hiện nay chưa tổng hợp được công suất sử dụng giường bệnh bình quân trong tháng trên địa bàn tỉnh tại các bệnh viện và các PKĐKKV.

2.3. Hoạt động kiểm dịch y tế biên giới

Tổ chức công tác kiểm dịch y tế quốc tế trên địa bàn tỉnh tại các cửa khẩu và lối mời theo quy định.

2.4. Công tác Giám định y khoa và Pháp y:

Giám định y khoa: Giám định thương binh: 04, chất độc hóa học: 01, tai nạn lao động: 03, hưu trí: 20.

Giám định pháp y: Thương tích: 27 ca; tử vong: 15 ca.

2.5. Chăm sóc sức khỏe cán bộ diện tỉnh quản lý: Khám thường kỳ: 235 lượt, vào bệnh viện tỉnh điều trị: 68, chuyển tuyến Trung ương: 18 bệnh nhân.

2.6. Công tác dược

Làm việc với Đoàn kiểm tra của Bộ Y tế về công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực dược, ATTP, đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng kém chất lượng theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 19/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ. Qua kiểm tra, Bộ Y tế đánh giá Sở Y tế đã triển khai thực hiện chỉ thị kịp thời, nghiêm túc; công tác quản lý nhà nước về dược, mỹ phẩm, ATTP được thực hiện đúng quy định; các cơ sở kinh doanh dược, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng chấp hành các quy định của pháp luật.

Thông báo đình chỉ lưu hành 04 thuốc, 03 mỹ phẩm theo thông báo của Cục Quản lý Dược.

Cấp 07 Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược, 07 Giấy chứng nhận thực hành tốt GPP; 02 Chứng chỉ hành nghề dược.

Đáp ứng nhu cầu thuốc, vật tư y tế cho khám chữa bệnh, phòng chống dịch bệnh và ứng cứu thiên tai thảm họa.

2.7. Công tác kiểm nghiệm

Lấy 26 mẫu (dược phẩm: 25, phân tích độc chất: 01). Công tác kỹ thuật: Dược phẩm: 25, đạt chất lượng 100%; phân tích độc chất: 01 mẫu nước tiểu, có Amphetamin và Metamphetamin.

2.8. Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và PCTN

Thực hiện 02 cuộc thanh, kiểm tra chuyên ngành tại 23 cơ sở, không có trường hợp vi phạm.

Trong tháng tiếp nhận 01 đơn phản ánh, đã giải quyết xong và 01 đơn khiếu nại, đang thực hiện giải quyết.

II. CÔNG TÁC KHÁC

Tổ chức Hội nghị Tổng kết công tác y tế năm 2018, giao chỉ tiêu kế hoạch năm 2019.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Tháng 01 năm 2019, Ngành Y tế thực hiện đẩy mạnh nhiệm vụ kế hoạch công tác năm; công tác chỉ đạo điều hành kịp thời, cụ thể cho từng lĩnh vực, các dự án Chương trình mục tiêu y tế - dân số và hoạt động chuyên môn.

Tăng cường công tác giám sát dịch bệnh nguy hiểm như: Sốt xuất huyết, viêm não virus, tả, sởi, các chủng cúm A, bạch hầu, ho gà,... phòng chống dịch bệnh theo mùa; thực hiện tốt công tác tiêm vắc xin định kỳ cho trẻ em. Đẩy mạnh công tác dân số - KHHGD, đảm bảo an toàn thực phẩm. Sẵn sàng đáp ứng kịp thời, đầy đủ phương tiện, hóa chất, thuốc, nhân lực cho phòng chống dịch bệnh, thiên tai mưa lũ.

Khám chữa bệnh được tổ chức tốt ở các tuyến, thực hiện ký hợp đồng khám chữa bệnh BHYT năm 2019 tạo thuận lợi cho người bệnh sử dụng dịch vụ y tế.

Công tác đảng, đoàn thể được quan tâm thực hiện; duy trì tốt các phong trào thi đua, giáo dục y đức cho cán bộ nhân viên trong toàn ngành.

IV. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU THÁNG 02/2019

1. Xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án số 7 “Phát triển y tế, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân” năm 2019 và triển khai thực hiện.

2. Tăng cường các biện pháp giám sát, phòng chống dịch bệnh nguy hiểm, các bệnh dịch mùa đông xuân, giá rét. Sẵn sàng, chủ động trong phòng chống dịch bệnh, phòng chống thiên tai thảm họa.

3. Tập trung phát triển dịch vụ y tế, tăng cường dịch vụ khám chữa bệnh vùng khó khăn, nâng cao chất lượng dịch vụ y tế.

4. Đẩy mạnh thực hiện Chương trình mục tiêu y tế - dân số; tập trung hoạt động chăm sóc sức khỏe bà mẹ- trẻ em, chiến dịch lồng ghép, tăng cường các hoạt động truyền thông và cung cấp các dịch vụ dân số - KHHGĐ.

5. Tăng cường kiểm tra đảm bảo an toàn VSTP trên địa bàn tỉnh.

6. Đảm bảo hậu cần, thuốc, vật tư y tế cho phòng bệnh, chữa bệnh và phòng chống thiên tai thảm họa; tổ chức kiểm tra công tác thường trực phòng chống dịch bệnh trong dịp Tết Nguyên đán.

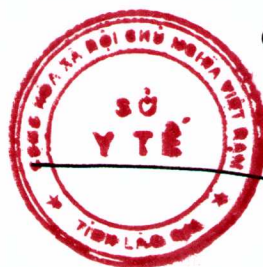
7. Tổ chức công tác trực Tết, đảm bảo công tác y tế trong dịp Tết Nguyên đán năm 2019; tổ chức thăm hỏi người bệnh và cán bộ y tế tham gia trực tết.

8. Hoàn thành việc tổ chức Hội nghị cán bộ viên chức, Đại hội công nhân viên chức người lao động năm 2019.

9. Phát động thi đua chào mừng ngày Thầy thuốc Việt Nam 27/2. Duy trì, đẩy mạnh các hoạt động đoàn thể, phong trào thi đua.

Nơi nhận:

- TT.TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Bộ Y tế;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Ban VHXH (HĐND tỉnh);
- Sở KH&ĐT; Cục Thống kê;
- Văn phòng UBND huyện, TP;
- Ban Giám đốc ;
- Các phòng ban, đơn vị y tế (email);
- Cổng thông tin điện tử SYT;
- Lưu KHTC, VT.




GIÁM ĐỐC

Nông Tiên Cương



Phụ lục 1: Tình hình dịch bệnh tháng 01 năm 2019



TT	Bệnh	Tháng 01/2019		Lũy kế 01 tháng 2019	
		Mắc	Chết	Mắc	Chết
1	Bạch hầu	0	0	0	0
2	Bại liệt	0	0	0	0
3	Bệnh do liên cầu lợn ở người	0	0	0	0
4	Bệnh do vi rút(Andeno)	24	0	24	0
5	Cúm	755	0	755	0
6	Cúm A (H5N1)	0	0	0	0
7	Cúm A (H7N9)	0	0	0	0
8	Dại (mắc/chết)	0	0	0	0
9	Dịch hạch	0	0	0	0
10	Ê-bô-la	0	0	0	0
11	Ho gà	0	0	0	0
12	Lát-sa(Lassa)	0	0	0	0
13	Liệt mềm cấp nghi bại liệt	0	0	0	0
14	Lỵ A míp	2	0	2	0
15	Lỵ trực trùng	17	0	17	0
16	Mác- bốt (Marburg)	0	0	0	0
17	Quai bị	23	0	23	0
18	Rubella	0	0	0	0
19	Sởi (sốt phát ban)	2	0	2	0
20	Sốt tây sông Nin	0	0	0	0
21	Sốt vàng	0	0	0	0
22	Sốt xuất huyết Dengue	0	0	0	0
23	Tả	0	0	0	0
24	Tay - chân -miệng	2	0	2	0
25	Than	0	0	0	0
26	Thương hàn	0	0	0	0
27	Thủy đậu	78	0	78	0
28	Tiêu chảy	300	0	300	0
29	Uốn ván khác (mắc/chết)	0	0	0	0
30	Uốn ván sơ sinh (mắc/chết)	0	0	0	0
31	MERS-CoV	0	0	0	0
32	Viêm gan vi rút A	0	0	0	0
33	Viêm gan vi rút B	0	0	0	0
34	Viêm gan vi rút C	0	0	0	0
35	Viêm gan vi rút khác	0	0	0	0
36	Viêm màng não do NMC	0	0	0	0
37	Viêm não nhật bản	0	0	0	0
38	Viêm não vi rút khác	0	0	0	0
39	Xoắn khuẩn vàng da(Leptospira)	0	0	0	0
40	Zika	0	0	0	0

